

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀNG HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 232/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 06/8/2021
V/v: Ly hôn, tranh chấp về việc nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Doãn Giới

Bà Trịnh Thị Loan

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2021 tại Toà án nhân dân huyện Hoàng Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý: 165/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 19/7/2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1996 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm 3, xã K, huyện S, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 1, xã N, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03/6/2021, các lời khai trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị S trình bày:

Chị Nguyễn Thị S và anh Nguyễn Văn C tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn do UBND xã K, huyện S, tỉnh Ninh Bình cấp ngày 20/5/2016. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh C không tu chí làm ăn, thường xuyên bài bạc và nợ nần. Chị S đã đưa con về nhà ngoại ở từ tháng 9/2018 đến nay, từ đó vợ chồng sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Nay chị S xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh C.

Về con: Anh chị có một con chung là cháu Nguyễn Hà V, sinh ngày 30/8/2017. Chị S có nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh C cấp dưỡng.

Về tài sản và công nợ: Chị S không yêu cầu tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Văn C vắng mặt, không đến Tòa án làm việc. Tại biên bản ghi lời khai ngày 09/6/2021, bà Nguyễn Thị S1, mẹ đẻ anh C trình bày: Anh C và chị S kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn đầy đủ theo quy định của pháp luật và thực hiện đầy đủ các thủ tục của công giáo. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống bình thường, không có mâu thuẫn gì cho đến khi chị S sinh con được 1 tuổi thì xin phép đưa con về mẹ đẻ chơi và ở luôn cho đến nay. Anh C biết việc chị S làm đơn xin ly hôn anh ra Tòa án nhưng trao đổi lại với bà S1 rằng anh C không đồng ý ly hôn và không ra Tòa án làm việc, đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh C. Anh C và chị S có một con chung là cháu Nguyễn Hà V, sinh ngày 30/8/2017. Anh C và chị S không có tài sản gì chung. Anh C có nhờ bà S1 nhận hộ các văn bản tố tụng của Tòa án nên bà S1 đề nghị Tòa án cho bà được nhận hộ văn bản tố tụng cho anh C, bà S1 cam đoan có trách nhiệm thông tin nội dung và giao ngay các văn bản đến anh C.

Xác minh tại địa phương xã N, huyện H: Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng anh C, chị S chung sống bình thường, không có điều tiếng gì. Nhưng từ tháng 9/2018 đến nay, chị S đã chuyển khẩu khỏi địa phương và về xã K, huyện S, tỉnh Ninh Bình sinh sống cho đến nay. Mâu thuẫn giữa chị S và anh C, địa phương không nắm được, nhưng từ tháng 9/2018 đến nay anh chị mỗi người sống một nơi, không chung sống cùng nhau. Nay chị S xin ly hôn anh C, địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa trình bày quan điểm:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét xử. Nguyên đơn, bị đơn được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho chị Nguyễn Thị S được ly hôn anh Nguyễn Văn C. Về con chung: Đề nghị giao cháu Nguyễn Hà V cho chị S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về tài sản: Chị S không yêu cầu nên đề nghị không xem xét. Về án phí: Đề nghị buộc chị Nguyễn Thị S phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1]. *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:* Chị Nguyễn Thị S làm đơn khởi kiện xin ly hôn anh Nguyễn Văn C và xin được nuôi con, đây là quan hệ tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn - anh C có địa chỉ thường trú tại huyện H, tỉnh Thanh Hóa nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện

Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2]. Về sự vắng mặt của bị đơn:

Chị Nguyễn Thị S có đơn xin xét xử vắng mặt.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng anh Nguyễn Văn C không đến Tòa án làm việc, Tòa án đã về tại gia đình anh Nguyễn Văn C làm việc, bà Nguyễn Thị S1 là mẹ đẻ anh C đã trình bày về việc anh C từ chối đến Tòa án làm việc và theo đề nghị của anh C, bà S1 xin nhận thay anh C các giấy triệu tập và các văn bản tố tụng của Tòa án, bà S1 cam đoan thông báo ngay nội dung và giao ngay văn bản của Tòa án cho anh C. Tòa án đã tiến hành xác minh và bà Nguyễn Thị S1 cho biết sau khi nhận các văn bản tố tụng của Tòa án, bà đã thông báo toàn bộ nội dung và giao ngay toàn bộ các văn bản của Tòa án giao cho anh C.

Tại phiên tòa ngày 28/7/2021, anh C vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Tòa án đã hoãn phiên tòa, ấn định thời gian xét xử lại vụ án và tổng đạt ngay Quyết định hoãn phiên tòa tới anh C. Tại phiên tòa lần thứ hai, anh C vắng mặt không có lý do.

Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị S, anh C là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về Nội dung:

[2.1]. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị S và anh Nguyễn Văn C tự nguyện kết hôn và có đăng lý kết hôn tại UBND xã K, huyện S, tỉnh Ninh Bình là hôn nhân hợp pháp. Theo chị S, sau khi cưới, anh chị chung sống bình thường được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh C không tu chí làm ăn, thường xuyên bài bạc, nợ nần. Gia đình anh C cho rằng vợ chồng anh chị không có mâu thuẫn gì. Tuy nhiên, thực tế từ tháng 9/2018 chị S đã đưa con về nhà mẹ đẻ tại xã K, huyện S, tỉnh Ninh Bình ở còn anh C vẫn ở địa phương xã Hoàng Ngọc, vợ chồng không chung sống cùng nhau. Đủ cơ sở xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị S và anh C đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị S, xử cho chị S được ly hôn anh C.

[2.2]. Về con chung: Vợ chồng chị S và anh C có một con chung là cháu Nguyễn Hà V, sinh ngày 30/8/2017. Chị S xin được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng. Quá trình giải quyết vụ án anh C không đến Tòa án làm việc, không thể hiện nguyện vọng nuôi con với Tòa án nên giao cháu Nguyễn Hà V cho chị S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp. Chị S không yêu cầu anh C cấp dưỡng nên không xem xét.

[2.3]. Về tài sản và công nợ: Chị S không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh C không thể hiện quan điểm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4]. Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị S phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 266, **Điều 271, Điều 273** của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, khoản 1,3 Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Xử cho chị Nguyễn Thị S được ly hôn anh Nguyễn Văn C.

2. *Về con chung:* Giao cháu Nguyễn Hà V, sinh ngày 30/8/2017 cho chị Nguyễn Thị S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị S.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở.

3. *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị S phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: AA/2019/0010418 ngày 03/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Chị S đã nộp đủ án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hoằng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa;
- UBND xã K, huyện S, tỉnh Ninh Bình;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Ngọc Vân